

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 04/TT-NH14

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 1996

THÔNG TƯ

Của ngân hàng nhà nước Việt Nam số 04/TT-NH14 ngày 16 tháng 5 năm 1996 về việc hướng dẫn thực hiện quyết định số 256/TTG ngày 24-4-1996 của thủ tướng chính phủ về việc cho hộ gia đình thuộc diện chính sách và hộ nghèo vùng đồng bằng Sông Cửu Long vay vốn để tôn nền hoặc làm sàn nhà trên cọc

Ngày 24 tháng 4 năm 1996, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 256/TTg về việc cho hộ gia đình thuộc diện chính sách và hộ nghèo vùng đồng bằng sông Cửu Long vay vốn để tôn nền hoặc làm sàn nhà trên cọc. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn các Ngân hàng thương mại được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ định cho vay thực hiện các quy định trong Quyết định nói trên như sau:

I- MỤC ĐÍCH CHO VAY:

Nhà nước cho hộ gia đình thuộc diện chính sách, hộ nghèo ở vùng bị ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long vay vốn dài hạn theo chế độ ưu đãi để tôn nền hoặc làm sàn nhà trên cọc nhằm bảo đảm an toàn về người và tài sản trong mùa lũ lụt.

II- PHẠM VI VÀ ĐIỀU KIỆN VAY VỐN:

- Các hộ gia đình thuộc diện cho vay là các hộ gia đình thuộc diện chính sách, hộ nghèo ở vùng bị ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long theo quy định của Nhà nước và của Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Hộ gia đình thuộc diện chính sách và hộ nghèo được vay vốn Ngân hàng theo Quyết định trên là những hộ sống ở vùng ngập sâu có mức nước ngập trên 1 mét khi bị lũ lụt mà có khó khăn trong việc tôn nền hoặc làm sàn nhà trên cọc, có nhà ở làm tại các khu dân cư được quy hoạch thuộc vùng ngập lũ và nhà ở đang bị ngập hàng năm, được tập thể hộ gia đình ở thôn ấp mà hộ đó ở, bình nghị và Ủy ban nhân dân xã đề nghị theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và được Ủy ban nhân dân tỉnh

xét duyệt; các hộ vay vốn không phải thế chấp, cầm cố tài sản nhưng phải có bảo lãnh bằng tín chấp của tổ chức chính trị - xã hội theo quy định của Bộ luật dân sự và các văn bản hướng dẫn.

Trong thời gian chưa đến ngày Bộ luật dân sự có hiệu lực thi hành thì việc bảo lãnh cho các Hộ gia đình thuộc diện chính sách, hộ nghèo vay vốn được áp dụng hình thức tín chấp của Ủy ban nhân dân xã, ấp hoặc tổ chức kinh tế - xã hội, các hội nghề nghiệp, nhóm liên gia, các đoàn thể quần chúng theo "Quy định về chính sách cho hộ sản xuất vay vốn để phát triển Nông, Lâm, Ngư, Diêm nghiệp và kinh tế nông thôn" ban hành theo Nghị định số 14/CP ngày 2-3-1993 của Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

3. Các hộ vay vốn phải chấp hành đúng quy định cho vay; vốn vay phải sử dụng đúng mục đích, đúng tiến độ xây dựng theo dự kiến; hoàn trả đầy đủ nợ gốc và lãi đúng thời hạn và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những vi phạm các cam kết với Ngân hàng cho vay và các tổ chức có liên quan.

III- MỨC TIỀN, THỜI HẠN VÀ LÃI SUẤT CHO VAY

1. Mỗi hộ thuộc diện được vay vốn được vay không quá 5 triệu đồng, mức tiền được vay cụ thể tùy thuộc tình hình ngập lụt ở từng địa phương, khả năng tự lực của từng hộ và dựa trên cơ sở định mức, đơn giá do ngành xây dựng tỉnh hướng dẫn và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Thời hạn cho vay vốn được xác định dựa vào mức tiền xin vay và khả năng trả nợ của hộ vay vốn, nhưng thời hạn cho vay tối đa không quá 5 năm. Thời hạn cho vay tính từ ngày hộ vay nhận món tiền vay đầu tiên đến ngày trả hết nợ.

3. Ngân hàng cho vay thu lãi của hộ vay theo mức 0,7%/tháng trên số tiền vay. Nhà nước (Bộ Tài chính) bù chênh lệch giữa lãi suất Ngân hàng cho vay (trong khung lãi suất do Thống đốc NHNN công bố từng thời kỳ) và lãi suất mà các hộ vay phải trả cho ngân hàng cho vay (0,7%/tháng) theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

IV- TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA NGÂN HÀNG ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH CHO VAY: